TOÀ ÁN NHÂN DÂN **K8 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 29 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN K8 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 128/2025/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Bùi Thị L - Sinh ngày 28/8/1983.

Địa chỉ: Thôn A, xã V, tỉnh Lào Cai.

Anh YANG L1 (tức Dương Lợi T) - Sinh ngày 08/11/1977.

Địa chỉ: Số C, thôn K, xã H, huyện L, thành phố H, tỉnh Hà Bắc, nước Cộng hòa nhân dân T1.

- *Người phiên dịch tiếng nước Cộng hòa nhân dân T1*: Chị Hán Thị H, sinh ngày 30/6/1983 – Giảng viên Trường Cao đẳng L2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Y LIBIN (tức Dương Lợi T) kết hôn với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai (Nay là xã V, tỉnh Lào Cai) vào ngày 04/5/2023. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và phát sinh mâu thuẫn ngay sau khi kết hôn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng sâu sắc trong quan điểm, cách sống nên không thể hòa hợp, bất đồng về văn hóa, vợ chồng chung sống với nhau thiếu quan tâm, chăm sóc, thiếu tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, khắc phục được, vì vậy chị Bùi Thị L và anh Y LIBIN (tức

Dương Lợi T) đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thị L và anh YANG LIBIN (tức Dương Lợi T) xác nhận chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị Bùi Thị L và anh YANG LIBIN (tức Dương Lợi T) xác nhận không có tài sản chung và xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ gì nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Bùi Thị L và anh YANG LIBIN (tức Dương Lợi T) thỏa thuận để chị Bùi Thị L chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh YANG L1 (tức Dương Lợi T). Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị L và anh YANG L1 (tức Dương Lợi T) được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí: Chị Bùi Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001414 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Bùi Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND K8 - Lào Cai (2);
- UBND xã Văn Bàn, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS K8 - Lào Cai;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Sầm Thị Tươi